

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày 22 tháng 5 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bảng;
2. Bà Hoàng Thị Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Đặng Đ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử phiên tòa trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2023/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Tuấn D**, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số nhà 01, ngách 23, ngõ 218, đường L, phường L, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 12/12; là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; bị kỷ luật bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng theo Quyết định số 58 ngày 14/02/2023 của Ủy ban kiểm tra Thành ủy Bắc Giang; con ông: Đỗ Duy B, sinh năm 1949; con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1951; có vợ: Lê Thị D, sinh năm 1987 (đã ly hôn); bị cáo có hai con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự:

Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2023; hiện đang bị tạm giam; có mặt tại phiên tòa xét xử trực tuyến.

**** Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:***

Ông Đỗ Duy B, sinh năm 1949 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 01, ngách 23, ngõ 218, đường L, phường L, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

**** Người chứng kiến:***

- Anh Nguyễn Anh Q, sinh năm 1969 Địa chỉ: Tổ Châu Xuyên, phường L, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

- Anh Vũ Minh Đ, sinh năm 1974

Địa chỉ: Số 09, ngõ 172, đường L, phường L, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 05 phút ngày 05/02/2023 tại trước cửa số nhà 55, đường Đồng Cửa, phường L, thành phố Bắc Giang; Công an phường L, thành phố Bắc Giang phát hiện bắt quả tang Đỗ Tuấn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 gói giấy bạc đều có đặc điểm một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy do Đỗ Tuấn D lấy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc tự giác giao nộp được cho vào một phong bì thư dán kín niêm phong tại chỗ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe biển số 98B3-876.68.

Công an phường L đã bàn giao người bị bắt và tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định số vật chứng nghi ma túy đã thu giữ.

Kết luận giám định số 207/KL-KTHS ngày 08/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 phong bì đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc đều có đặc điểm một mặt màu trắng, một mặt màu vàng là ma túy, có tổng khối lượng 0,151 gam, loại Heroin.

Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 05/02/2023 của Công an thành phố Bắc Giang đối với Đỗ Tuấn D có kết quả dương tính với ma túy MOR.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Tuấn D khai: D nghiện ma túy heroine từ khoảng giữa năm 2022. Buổi tối cách ngày bị bắt khoảng 2-3 ngày, D điều khiển xe mô tô đi đến khu vực bờ đê Chi Ly, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang với mục đích mua ma túy để sử dụng. D mua của một người đàn ông không quen biết khoảng trên 50 tuổi, đeo khẩu trang 02 gói heroine thì người này đồng ý bán với giá 200.000 đồng. Do không đủ tiền nên D đã đưa số tiền 176.000 đồng thì người đàn ông này đồng ý và đưa cho D 02 gói ma túy heroine. Ngày 04/02/2023, D lấy ra một ít ma túy từ một gói ma túy đã mua tự sử dụng; số ma túy còn lại D cất lại trong túi quần. Khoảng 15 giờ ngày 05/02/2023, D điều khiển xe mô tô biển số 98B3-876.68 đi trên đường Đồng Cửa để tìm khách đi xe ôm thì bị Công an phường L, thành phố Bắc Giang kiểm tra bắt quả tang thu giữ 02 gói ma túy trong túi quần phía trước bên trái đang mặc. D khai tàng trữ số ma túy trên mục đích sử dụng cho bản thân.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho D, theo D khai không biết tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không làm rõ được.

Vật chứng của vụ án: Kết quả điều tra xác định chiếc xe mô tô có biển số 98B3-876.68 thuộc sở hữu hợp pháp của ông Đỗ D B là bố bị cáo cho mượn. Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng toàn bộ tài sản, vật chứng đã thu giữ để xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 17/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Đỗ Tuấn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xác định đủ căn cứ chứng minh bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS. Đề nghị: Xử phạt Đỗ Tuấn D từ 12-15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất Ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/02/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng mẫu vật là chất ma túy hoàn lại sau giám định;

- Trả lại ông Đỗ D B 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda Wawe, biển kiểm soát 98B3-876.68.

* Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Tuấn D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu, quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện khai báo, không bị ép cung. Bị cáo thấy ăn năn, hối cải về hành vi đã làm, không tranh luận, không bào chữa gì. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan và những người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại gì. HĐXX đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vắng mặt. Xét thấy, Tòa án đã triệu tập hợp lệ, những người tham gia tố tụng trên vắng mặt, tại hồ sơ vụ án những người tham gia tố tụng đã được lấy lời khai, trình bày rõ quan điểm, ý kiến của mình, do đó sự vắng mặt không ảnh hưởng đến quá trình xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người trên.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai thừa nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, B bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an thành phố Bắc Giang lập hồi 15 giờ 20 phút ngày 05/02/2023, vật chứng thu giữ và phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra

tội phạm. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng kết luận giám định số: 207/KL-KTHS ngày 08/02/2023 đối với vật chứng thu giữ nghi là ma túy được giám định. Trên cơ sở lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, có cơ sở xác định: Hồi 15 giờ 05 phút ngày 05/02/2023 tại trước cửa số nhà 55, đường Đồng Cửa, phường L, thành phố Bắc Giang; Công an phường L, thành phố Bắc Giang phát hiện bắt quả tang Đỗ Tuấn D có hành vi tàng trữ trái phép 0,151 gam ma túy, loại Heroine. D khai tàng trữ số ma túy trên mục đích để sử dụng.

Bị cáo D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến lĩnh vực quản lý độ quyền của nhà nước, gây những tác hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ Luật hình sự. Bản cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 17/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải. Quá trình công tác bị cáo được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang năm 2019, có bố để được tặng thưởng Huân, Huy chương và Bằng khen nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS.

Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng nên buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng để răn đe, ngăn ngừa các hành vi, tội phạm về ma túy. Mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy Kiểm sát viên đề xuất tại phiên tòa là phù hợp nên áp dụng cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe, biển kiểm soát 98B3-876.68 của ông Đỗ Huy B không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho ông B.

[7] Về những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho D. Theo D khai không biết tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 21, 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Do bị cáo đang bị tạm giam nên căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 của BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1, khoản 2 Điều 47 của BLHS; khoản 2, khoản 3 điều 106; điều 135, điều 136, điều 331, điều 332, điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Tuấn D 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/02/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định

- Trả lại ông Đỗ Huy B 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda Wawe, biển kiểm soát 98B3-876.68

4. Án phí: Bị cáo Đỗ Tuấn D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng

cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TP Bắc Giang;
- Công an TP Bắc Giang (Cơ quan CSĐT, Thi hành án hình sự);
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS thành phố Bắc Giang;
- Những người TGT;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Thu Thủy

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA